

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm TP, xã Q, huyện T, tỉnh Hoà Bình.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị Ph**, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm M, xã Đ, huyện T, tỉnh Hoà Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Chị Bùi Thị Ph còn nợ của chị Nguyễn Thị Q số tiền nợ gốc là 36.000.000 (Ba mươi sáu triệu) đồng.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Chị Bùi Thị Ph có nghĩa vụ trả nợ số tiền nêu trên cho chị Nguyễn Thị Q hàng tháng. Cụ thể:

- Số tiền phải trả là 2.000.000 đồng/tháng;
- Thời gian trả vào ngày 20 hàng tháng;
- Thời hạn thực hiện trả nợ tính từ tháng 9/2018 cho đến khi hết số tiền 36.000.000 (Ba mươi sáu triệu) đồng.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị Ph tự nguyện nộp cả 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Q số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004739 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh